



BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

unicef 

vì mọi trẻ em

TÓM TẮT CHÍNH SÁCH
PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

ĐỐI VỚI TRẺ EM TẠI VIỆT NAM

Tháng 3 năm 2021





GIỚI THIỆU

Việt Nam là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất trên thế giới về vấn đề biến đổi khí hậu. Việt Nam cũng phải chịu ảnh hưởng của suy thoái môi trường, dẫn đến vấn đề ô nhiễm không khí, đất và nước nghiêm trọng và sự mất đa dạng sinh thái. Trẻ em là đối tượng dễ bị tác động bởi biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường hơn những nhóm tuổi khác, phần lớn là do các em đang trong giai đoạn phát triển, còn cần phụ thuộc vào người khác và chưa có nhiều tiếng nói trong các quyết định. Dù trẻ em đã được một vài sự công nhận trong chính sách và các chiến lược về biến đổi khí hậu, song trong

bối cảnh chính trị và pháp luật quốc gia, tài liệu dành riêng cho các em vẫn còn nhiều thiếu sót đáng kể. Việt Nam đã ký kết và tham gia tích cực vào một số chương trình nghị sự chính sách toàn cầu, bao gồm Thỏa thuận Paris trong khuôn khổ Công ước khung Liên Hiệp Quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC) và Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, điều này đóng vai trò quan trọng đối với cả hạnh phúc và lợi ích của người dân và môi trường.

MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG PHÁP

Nhận thức được tầm quan trọng của việc giải quyết các vấn đề về biến đổi khí hậu đối với trẻ em và thanh thiếu niên tại Việt Nam, **Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) cùng Quỹ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc (UNICEF) tại Việt Nam đã tiến hành Phân tích Tác động của Biến đổi Khí hậu đối với Trẻ em tại Việt Nam (CLAC).** Mục đích của CLAC là tiến hành phân tích tình hình cơ sở về những vấn đề liên quan đến khí hậu có ảnh hưởng đến trẻ em, nhằm cung cấp thông tin cho việc xây dựng các kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và các chính sách khác liên quan đến biến đổi khí hậu với cách tiếp cận lấy trẻ em làm trung tâm hơn. Phân tích này dựa trên việc nghiên cứu tài liệu có sẵn, phỏng vấn và thảo luận với tất cả các

bên liên quan (các cơ quan chính phủ, các đối tác phát triển, các cơ quan của Liên hợp quốc, và các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế) làm việc về các vấn đề biến đổi khí hậu tại Việt Nam ở cấp trung ương với các bên liên quan được lựa chọn ở cấp địa phương. Ngoài việc tham vấn với các bên liên quan khác nhau, phân tích này đã nỗ lực giải quyết một số vấn đề về môi trường. Đối tượng dự kiến của CLAC bao gồm: i) các bên liên quan chính của chính phủ tham gia xây dựng và triển khai các chính sách kinh tế - xã hội và biến đổi khí hậu, ii) các cơ quan phát triển có hoạt động trong lĩnh vực biến đổi khí hậu và môi trường và iii) các đối tác tư nhân và tổ chức xã hội dân sự.



CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH

Các thách thức chính

Lượng mưa thay đổi, nhiệt độ tăng và mực nước biển dâng cao cùng những hiện tượng thời tiết cực đoan và thiên tai chính là những nguy cơ lý sinh gây ra bởi biến đổi khí hậu.

Kéo theo đó là những tác động lớn như lũ lụt, sạt lở, mất đa dạng sinh học, hạn hán, xâm nhập mặn, triều cường và bão. Mà hệ quả của chúng là sự chết chóc, thương tật, tỷ lệ mắc bệnh cao, giảm sản lượng nông nghiệp, cơ sở hạ tầng trường học và nhà cửa bị tổn hại, khan hiếm nước, chất lượng nước kém và tình trạng di dân. Tất cả những điều này đều ảnh hưởng đến trẻ em theo những cách khác nhau. Đặc biệt, trong khoảng thời gian từ năm 1990 đến 2010, tần suất lũ lụt ở Việt Nam đã tăng lên. Cổng thông tin Kiến thức về Biến đổi khí

hậu của Ngân hàng Thế giới đã cho thấy Việt Nam có khả năng phải đối mặt với lũ lụt đặc biệt cao, và được xếp thứ nhất cùng với Băng-la-đét. Việt Nam cũng từng phải chống chọi với những đợt hạn hán nghiêm trọng, đợt hạn hán khắc nghiệt nhất trong 90 năm đã diễn ra vào năm 2015-2016, làm ảnh hưởng tới hơn 2 triệu người (bao gồm 520,000 trẻ em) tại 52 trên 63 tỉnh thành. Nhiệt độ trung bình ở Việt Nam đã tăng lên khoảng nửa độ C mỗi năm trong suốt 50 năm qua, và dự kiến còn tiếp tục tăng lên. Cũng trong khoảng thời gian đó, mực nước trung bình hàng năm ở các vùng ven biển tăng lên khoảng 3,5 mm, và ở một số địa phương ven biển, nước mặn đã xâm nhập sâu vào đất liền đến 90km, khiến nước sông quá mặn, không còn phù hợp cho sinh hoạt của con người và động vật, tươi tiêu hay nuôi cá.

Y tế, dinh dưỡng, nước sạch và vệ sinh môi trường

Theo Tổ chức Y tế Thế giới, hơn 88% các bệnh gây ra do biến đổi khí hậu xảy ra ở trẻ em dưới 5 tuổi. Các tác động của biến đổi khí hậu đến ngành nông nghiệp, từ mất mùa đến giảm năng suất thường xuyên và giảm thu nhập của các hộ gia đình đều đe dọa đến an ninh lương thực cho trẻ em. Trẻ em là đối tượng đặc biệt dễ bị tổn thương do mất an ninh lương thực. Tình trạng thiếu dinh dưỡng, **gián đoạn các dịch vụ y tế và dinh dưỡng cũng như sự hạn chế trong việc bảo vệ, thúc đẩy và hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ** có thể gây ra sự chậm phát triển, khả năng đi học thấp hơn bởi thu nhập hộ gia đình giảm và tăng nguy cơ mắc các bệnh không lây nhiễm trong cuộc sống sau này của trẻ em. Trẻ em ở các khu vực thành thị đặc biệt đứng

trước nguy cơ mắc các bệnh truyền qua đường nước, điều này có thể trở thành mối đe dọa lớn do mưa quá nhiều và lũ lụt cục bộ. Trong những năm gần đây, tỷ lệ mắc bệnh sốt xuất huyết tại Việt Nam có dấu hiệu tăng lên và được dự báo là sẽ trở nên cấp tính hơn. Nhiệt độ tăng lên đã góp phần làm gia tăng nguy cơ mắc các bệnh sốt xuất huyết, tiêu chảy, tay chân miệng với tỷ lệ nhập viện cao hơn, đặc biệt là ở người già và trẻ nhỏ. Ngành nước sạch và Vệ sinh môi trường (NS&VSMT) cũng bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu bao gồm những tác động tiêu cực đến chất lượng và nguồn cung nước sạch.

Giáo dục

Kết quả học tập và giáo dục của trẻ em cũng bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu. Hạn hán, cùng với sự khan hiếm nước cũng trở thành yếu tố gây ảnh hưởng tới ngành giáo dục trong trường hợp chất lượng và số lượng nước có sẵn tại các trường học không được đảm bảo. Tỷ lệ mắc các bệnh cùng với căng thẳng do nắng nóng trở nên cao hơn cũng có thể làm giảm khả năng học tập của trẻ và ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy của giáo viên trên lớp. Việc học tập của trẻ em còn bị ảnh hưởng bởi cơ sở hạ tầng trường học bị mất mát hoặc hư hại do lũ lụt nghiêm trọng gây nên và các trường học có nguy cơ phải đóng cửa. Thiên tai do biến đổi khí hậu cũng góp phần làm tăng số lượng học sinh bỏ học, học sinh không đạt chất lượng, và học lực kém.

Di cư, bạo lực, xâm hại và bóc lột

Biến đổi khí hậu cũng buộc người dân phải di cư. Các nghiên cứu ở Việt Nam và trên toàn cầu cũng chỉ ra rằng khi cha mẹ phải chuyển đi nơi khác để tìm việc làm, **thì tỷ lệ trẻ em bị sao nhãng, xâm hại và tỷ lệ trẻ em bỏ học tăng lên.** Và khi phải chuyển chỗ ở, những trẻ em gái có nguy cơ bị bạo lực và bóc lột cao hơn. Việc thay đổi hay gián đoạn về nơi ở, trường học hay những thói quen còn có tác động xấu tới sức khỏe tâm thần và tâm lý xã hội của trẻ em và thanh thiếu niên.

Bảo trợ xã hội

Trợ giúp bằng tiền mặt là nền tảng cốt lõi của hệ thống bảo trợ xã hội có lồng ghép rủi ro thiên tai và ứng phó với các cú sốc. Có những cơ sở pháp lý và tài chính vững chắc cho thấy Việt Nam cần tiếp tục đầu tư cho trẻ em ngay cả trong thời kỳ khủng hoảng – trợ giúp bằng tiền mặt có thể giúp ngăn ngừa tình trạng trẻ em bỏ học, bị lỡ các dịch vụ y tế thông thường, thiếu ăn, ngăn chặn bạo lực và đồng thời đảm bảo một thể hệ lực lượng lao động có sức khỏe và tay nghề cao. Năm 2017, Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt “*Đề án Đổi mới và Phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017-2025 với tầm nhìn đến 2030*”, trong đó bao gồm cả trợ giúp thường xuyên và trợ giúp đột xuất. Tuy nhiên, một thách thức chính đối với cấu phần trợ giúp đột xuất bằng tiền mặt hiện nay của Việt Nam là cấu phần này tập trung chủ yếu vào trợ giúp khẩn cấp ngắn hạn ngay sau khi xảy ra thiên tai thông qua trợ giúp bằng hiện vật và

tiền mặt. Trong khi đó, các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên còn rời rạc và thiếu quy định về trường hợp khẩn cấp để “linh hoạt” các chương trình hiện có trước những rủi ro hiệp biến như biến đổi khí hậu, khủng hoảng kinh tế và đại dịch.

Suy thoái môi trường

Suy thoái môi trường tại Việt Nam, trở nên nghiêm trọng hơn do biến đổi khí hậu, cũng có tác động tiêu cực đối với trẻ em. Nền kinh tế Việt Nam vẫn còn phụ thuộc nhiều vào nhiên liệu hóa thạch, đây là nguồn phát khí nhà kính lớn và sẽ vẫn tiếp tục góp phần gây ra ô nhiễm không khí, trừ khi được thay thế bằng nguồn năng lượng tái tạo. Theo dự báo, lượng phát thải ròng của Việt Nam từ năm 2010 đến năm 2030 sẽ tăng lên gấp 4 lần. Theo Chỉ số hoạt động môi trường (EPI) năm 2020 (Chỉ số EPI do đại học Yale

phát triển và giám sát), Việt Nam xếp thứ 159 trên 180 quốc gia về chất lượng không khí. Số ca nhập viện vì nhiễm trùng đường hô hấp dưới và mức độ ô nhiễm không khí hàng ngày có liên quan chặt chẽ với nhau. Tình trạng tiêu chảy dai dẳng và các bệnh truyền nhiễm qua đường nước cũng phổ biến hơn, có liên quan đến vấn đề ô nhiễm nước. Sự mất đa dạng sinh học sẽ làm cho những lợi ích quan trọng trong giải trí, văn hóa và tinh thần mất đi và mặc dù chúng rất quan trọng với sự phát triển của trẻ em. Thế nhưng, các dịch vụ thiết yếu này thường không được coi trọng khi các quốc gia phát triển kinh tế.

Khoảng trống chính sách

Hiện vẫn có những khoảng trống trong chính sách và chiến lược cũng như dữ liệu và bằng chứng tại Việt Nam về những tác động của biến đổi khí hậu đối với trẻ em. Có rất ít chính sách và chiến lược của Chính phủ nhìn nhận rõ ràng các vấn đề đối với trẻ em. Một số chính sách và chiến lược hiện có gồm Chiến lược quốc gia về Tăng trưởng Xanh (NSGG), Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC), Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu (NSCC), v.v... Ngoài việc đôi khi xếp trẻ em vào nhóm dễ bị tổn thương, thì các chính sách và chiến lược chưa ghi nhận hoặc tạo điều kiện cho trẻ em cũng như chưa giúp trẻ em và thanh niên tham gia vào các vấn đề ảnh hưởng đến các em nhiều nhất. Tuy nhiên, vẫn có một số cơ hội để có thể thay đổi điều đó. Về dữ liệu và bằng chứng liên quan tới việc lồng ghép những tác động của biến đổi khí hậu đối với trẻ em vào các chính sách và chiến lược, việc tích hợp dữ

liệu giám sát rủi ro biến đổi khí hậu vào các hệ thống khí hậu quốc gia có thể được cải thiện, đồng thời cũng có thể cải thiện các lĩnh vực hành động nhằm mang lại tác động và kết quả tích cực tiềm năng đối với trẻ em. Mặc dù Kế hoạch Quốc gia Thích ứng với biến đổi khí hậu (NAP) của Việt Nam không đề cập rõ ràng đến “trẻ em”, nhưng Kế hoạch này cung cấp khuôn khổ cho các hoạt động trong tương lai có thể lồng ghép lợi ích của trẻ em. Trong khi đó, Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam có một phần riêng về trẻ em, điều này tạo điều kiện thực hiện các hành động tiềm năng trong các lĩnh vực và các can thiệp cụ thể liên quan đến giảm thiểu rủi ro thiên tai, Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, các mô hình dựa vào cộng đồng, nâng cao nhận thức và các kế hoạch đầu tư theo ngành.





CƠ HỘI VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH

Có một số cơ hội được xác định liên quan tới các chính sách chính nhằm hỗ trợ các biện pháp can thiệp tập trung vào trẻ em và tính dễ bị tổn thương của các em trước các tác động của biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường. Các kế hoạch về an ninh và quản lý nguồn nước trong Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu cho giai đoạn tiếp theo có thể mở rộng các vấn đề từ sản xuất nông nghiệp tới các vấn đề cấp cộng đồng, bao gồm sức khỏe trẻ em và lợi ích từ NS&VSMT. Có nhiều lĩnh vực tiềm năng có thể lồng ghép lợi ích và tính dễ bị tổn thương của trẻ em trong Chiến lược phát triển Kinh tế - Xã hội giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội giai đoạn 2021-2025, cũng như trong

Chiến lược quốc gia về Tăng trưởng Xanh trên các khía cạnh về phát triển lối sống thân thiện với môi trường (thiết kế sinh thái), trường học và trung tâm y tế thông minh về khí hậu, quá trình đô thị hóa mang tính bền vững cũng như nâng cao nhận thức của người dân.

Quan hệ đối tác với các bên liên quan

Có nhiều cơ hội tăng cường phối hợp với các bên hữu quan để tạo ra sự hợp lực trong tiến trình thúc đẩy quyền và phúc lợi của trẻ em trong bối cảnh biến đổi khí hậu. Các cuộc phỏng vấn và nghiên cứu tài liệu đã chỉ ra nhiều cơ hội mà Bộ KH&ĐT có thể làm việc với các bên hữu quan khác, bao gồm các đối tác phát triển. Ví dụ, hợp tác giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) và Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc có thể được củng cố hơn để giúp cho việc thực hiện một số nhiệm vụ chính của Đóng góp do quốc gia tự quyết định. Bộ KH&ĐT và UNICEF cần tiếp tục phối hợp với để lồng ghép các vấn đề nhạy cảm với trẻ em vào các chiến lược tăng trưởng xanh cấp quốc gia và cấp tỉnh cùng với sự tham gia của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH) và các bộ ngành khác. Đối với Ủy ban Quốc gia về Trẻ em Việt Nam, hiện bao gồm các Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT)

và Bộ Y tế giữ vai trò các Phó Chủ tịch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT) và Bộ TN&MT có thể được bổ sung vào Ủy ban này để đưa ra cách thức lồng ghép các vấn đề về trẻ em vào các chính sách của Chính phủ liên quan đến biến đổi khí hậu.

Ngoài ra còn có các cơ hội trong từng lĩnh vực: giáo dục, y tế, dinh dưỡng, NS&VSMT, bảo vệ trẻ em, bảo trợ xã hội.

- **Giáo dục:** Việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào Kế hoạch Giáo dục về Môi trường là cơ hội để nhấn mạnh các vấn đề cụ thể về thích ứng với biến đổi khí hậu trong chương trình giảng dạy của trường học.
- **Y tế:** Có một số cơ hội được xác định để hỗ trợ Cục Quản lý Môi trường Y tế thực hiện Kế hoạch Hành động về biến đổi khí hậu tại cấp tỉnh và dựa vào mạng lưới đối tác để hỗ

trợ triển khai kế hoạch hành động. Ngoài ra, các sáng kiến liên cơ quan cũng cần được chú trọng, chẳng hạn như sáng kiến với Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT nhằm giám sát các điều kiện dinh dưỡng, các biện pháp can thiệp và chăm sóc sức khỏe cho trẻ em ở những vùng bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi tác động của biến đổi khí hậu ví dụ như các vùng đô thị (Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh), tỉnh Ninh Thuận, đồng bằng sông Cửu Long, khu vực miền núi phía Bắc, duyên hải miền Trung và Tây Nguyên.

- **Dinh dưỡng:** Vì mối liên hệ giữa ảnh hưởng của biến đổi khí hậu lên dinh dưỡng, nông nghiệp, an ninh lương thực và trẻ em còn hạn chế, nên các nghiên cứu cần được tiến hành nhiều hơn tại Việt Nam để nhấn mạnh những mối liên hệ quan trọng này để cung cấp nhiều bằng chứng hơn cho việc phát triển chính sách có lồng ghép các nhu cầu

của trẻ em, bao gồm việc lồng ghép các cấu phần về dinh dưỡng vào trong các kế hoạch ứng phó khẩn cấp của Chính phủ và ưu tiên dinh dưỡng trong trường hợp khẩn cấp trong Chiến lược dinh dưỡng quốc gia mới.

- **NS&VSMT:** Bộ Y Tế và Bộ NN&PTNT có thể tham khảo Khung chiến lược phát triển khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực NS&VSMT trong Chiến lược quốc gia mới về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn, Kế hoạch quốc gia đảm bảo cấp nước an toàn, Đề án an ninh nguồn nước và thiết kế chương trình can thiệp NS&VSMT. Hơn nữa, cũng có các cơ hội để làm việc với Bộ NN&PTNT để tăng cường khả năng dự báo thiên tai, cảnh báo sớm và nghiên cứu công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu, cũng như nhân rộng các mô hình cộng đồng thích ứng với biến đổi khí hậu ở quy mô rộng hơn.

- **Bảo vệ trẻ em:** Có cơ hội để cung cấp thông tin đầu vào cho Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em giai đoạn 2021-2025 (tầm nhìn đến năm 2030) hiện đang được Bộ LĐTB&XH bổ sung, sửa đổi; trong đó bao gồm một cam kết mới về lồng ghép rủi ro biến đổi khí hậu trong Chiến lược quốc gia về tăng cường hệ thống bảo trợ xã hội, và hệ thống bảo vệ trẻ em. Biến đổi khí hậu cũng có thể được lồng ghép vào các chương trình giáo dục công tác xã hội và chương trình quốc gia về phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 để tăng cường ngăn ngừa và ứng phó với các tác động của biến đổi khí hậu lên trẻ em và các gia đình.
- **Bảo trợ xã hội :** Phù hợp với các mục tiêu của Đề án Đổi mới và Phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2017-2025 với tầm nhìn đến 2030, hệ thống trợ giúp xã hội thường xuyên cần được củng cố để trở nên linh hoạt và

chủ động trong ứng phó với các loại khủng hoảng bao gồm biến đổi khí hậu, khủng hoảng kinh tế và đại dịch.

Còn có các cơ hội hợp tác chặt chẽ hơn với các tổ chức xã hội dân sự tại Việt Nam, đây là những tổ chức hoạt động tích cực trong chương trình nghị sự về biến đổi khí hậu, và phối hợp với chính quyền ở cấp địa phương nhằm giải quyết vấn đề suy thoái môi trường, ô nhiễm không khí và các tác động đối với trẻ em. Ngoài ra còn có các cơ hội để chia sẻ kiến thức và hợp tác với các tổ chức chuyên hoạt động về các vấn đề môi trường (như Tổ chức Bảo tồn Quốc tế, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên - WWF) để có thông tin đầu vào về các vấn đề ô nhiễm nước và mất đa dạng sinh học. Tương tự, hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự về sự tham gia và vận động của trẻ em có thể tăng cường hành

động vì khí hậu. Cuối cùng, các cơ hội được xác định ở cấp địa phương, từ việc nghiên cứu và làm việc về các thành phố có khả năng chống chịu và về những địa điểm dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Kết quả nghiên cứu cho thấy rõ ràng Việt Nam có một môi trường thuận lợi tiềm năng cho một khuôn khổ pháp lý phù hợp – và với việc thực hiện phân tích, xây dựng bằng chứng và vận động - có thể tạo ra cam kết để công nhận và thúc đẩy quyền trẻ em trong bối cảnh các em dễ bị tổn thương trước các tác động của biến đổi khí hậu.

Kết luận

Báo cáo đưa ra kết luận bằng cách nhấn mạnh sự cần thiết trong xây dựng quan hệ đối tác đa ngành hướng đến hành động:

Quan hệ đối tác giữa các cơ quan chính phủ, tổ chức xã hội dân sự, tổ chức Liên hợp quốc, các tổ chức tài chính quốc tế (Ngân Hàng Thế Giới và Ngân hàng Phát triển Châu Á), những nhà tài trợ song phương, và khu vực tư nhân là chìa khóa để tiến tới thực hiện hành động lấy trẻ em làm trung tâm tại Việt Nam. Lĩnh vực biến đổi khí hậu đã đạt một số thành tựu, từ đối thoại và vận động chính sách đến nghiên cứu trong các lĩnh vực khác nhau với sự tham gia của nhiều bên hữu quan. Có một số cơ hội cho Chính phủ Việt Nam và các tổ chức như UNICEF hành động và bắt đầu các nỗ lực hợp tác để cải thiện chính sách làm cơ sở cho thực hiện hành động. Báo cáo tác động của biến đổi khí hậu đối với trẻ em đã đưa ra một bức tranh tổng quan về tình hình khí hậu tại Việt Nam và

những cơ hội để xây dựng một môi trường thuận lợi cho việc lồng ghép các vấn đề biến đổi khí hậu lấy trẻ em làm trung tâm và để Việt Nam trở thành quốc gia đi đầu trong việc nhận thức nhu cầu của thế hệ trẻ nhằm đảm bảo một tương lai bền vững. Các khuyến nghị chính bao gồm tầm quan trọng của: hợp tác đa ngành, đa tổ chức; xây dựng bằng chứng để hỗ trợ vận động chính sách, với dữ liệu được phân tổ về giới tính; truyền tải thông điệp liên quan tới quyền trẻ em một cách mạnh mẽ và hiệu quả; nâng cao năng lực, đặc biệt là đối với chính quyền các cấp về tầm quan trọng của việc đặt trẻ em và các lĩnh vực xã hội làm trọng tâm trong các chiến lược và chính sách về biến đổi khí hậu; và tầm quan trọng của sự tham gia của trẻ em - để các em có thể vận động hiệu quả cho các vấn đề ảnh hưởng đến chính các em.







BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 6B Hoàng Diệu,
Ba Đình, Hà Nội

unicef 

vì mọi trẻ em

VP Hà Nội:

Đc: 304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Tel: +84 (0) 24 3.850.0100 | **Fax:** +84 (0) 24 3.726.5520

VP HCMC:

Đc: Phòng 507, Tòa Nhà Sun Wah, 115 Đường Nguyễn Huệ,
Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: +84 (028) 3.821.9413 | **Fax:** +84 (028) 3.821.9415



 unicef.org/vietnam/vi

 [/unicefvietnam](https://www.facebook.com/unicefvietnam)

 [/unicef_vietnam](https://www.instagram.com/unicef_vietnam)

 [/UNICEF_vietnam](https://twitter.com/UNICEF_vietnam)